

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 27-10 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Anh Luyện**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đỗ Duy Toàn**.

2. Ông **Nguyễn Ngọc Thắng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với:

Bị cáo: PHẠM HOÀNG D - Sinh ngày 14-3-1975, tại huyện Tam N, tỉnh Ph

Nơi cư trú: Khu 6, xã Thanh Uyên, huyện Tam N, tỉnh Ph

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm B (*Đã chết*); Con bà: Đặng Thị Kh, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1986 (*Đã ly hôn*) Con: Không có. Tiền sự: Không

Tiền án: 01 Bản án số 10/2017/HSST ngày 24-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam N, tỉnh Ph xử phạt Phạm Hoàng D 42 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 06/HSST ngày 10-02-2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà N xử phạt Phạm Hoàng D 36 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo D bị bắt ngày 29-6-2020 hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; Hôm nay có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 29-6-2020 Phạm Hoàng D, sinh năm 1975, trú tại Khu 6, xã Thanh Uyên, huyện Tam N, tỉnh Ph đi xe ôm từ trung tâm huyện Ba V, thành phố Hà N đến khu vực cầu Trung Hà thuộc huyện Ba V, thành phố Hà N để chờ bắt xe khách đi lên huyện V, tỉnh H để làm thuê. Khoảng 08 giờ cùng ngày trong lúc ngồi đợi xe D nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng nên D đã nhờ 01 người đàn ông (*lái xe ôm không biết tên, tuổi, địa chỉ*) đang đỗ xe gần đó. D hỏi người đàn ông “*Có lấy được hàng không, lấy cho tôi một ít*” nghĩa là mua ma túy, người đàn ông trả lời “*Mua bao nhiêu*”, D bảo mua 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), D lấy tiền đưa cho người đàn ông, sau đó người đàn ông đi khoảng 40 phút thì quay lại đưa cho D 01 gói ma túy (*Heroine*) bên ngoài được gói bằng giấy tối màu, nhận ma túy xong D cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long (*có từ trước*) và cất vào túi quần. Cùng lúc đó xe khách đi lên H đi tới (*D không nhớ biển kiểm soát và tên nhà xe*), D lên xe đi lên huyện V. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày D xuống xe tại khu vực tổ 07, thị trấn V Xuyên, huyện V, tỉnh H thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang cả người cùng tang vật.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Hoàng D, khai nhận D là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên không ở nơi cư trú, đã đi khỏi địa phương từ tháng 02 năm 2020 đến nay không khai báo tạm vắng, không đăng ký tạm trú ở đâu, không xác định được nơi ở của D trước khi phạm tội. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện V không tiến hành khám xét được nơi ở của D.

Ngày 29-6-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành Trưng cầu giám định: 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy tối màu chứa chất bột màu trắng ký hiệu A1 có phải là chất ma túy không, khối lượng là bao nhiêu, loại ma túy gì (BL số 52).

Tại Kết luận giám định số 208/KL-PC09, ngày 02-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,119g (*Không phải một trăm mười chín gam*) (BL số 63).

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ:

- 0,119 gam ma túy (*còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định là 0,114 gam được niêm phong trong 01 phong bì bằng giấy trắng mặt trước ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 đã niêm phong theo quy định”*).

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

(Toàn bộ những vật chứng ngày 08-10-2020 được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo quy định.)

Tại cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Hoàng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo D khai nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29-6-2020 tại tổ 07, thị trấn V Xuyên, huyện V, tỉnh H, bị cáo D đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy (*Heroine*) có khối lượng là 0,119 gam (*Không*

phấy một trăm mười chín gam). Bị cáo D nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX tuyên bố:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Phạm Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù, tính từ ngày bị cáo D bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29-6-2020.

Về vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 0,114 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định có tổng của 0,119 gam ma túy), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, mặt trước ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có chữ ký của Bùi Trọng Th, Dương Tiến H và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và đã niêm phong.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

(Theo như biên bản bàn giao ngày 08-10-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận:

Bị cáo D nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng:

Bị cáo D đề nghị xin giảm nhẹ mức hình phạt, mong HĐXX xem xét cho bị cáo, để sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng D khai nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29-6-2020 tại tổ 07, thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H, Phạm Hoàng D, đã có hành vi Tàng trữ 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,119 gam (*Không phải một trăm mười chín gam*). Lời nhận tội của bị cáo D trước phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp kết luận giám định vật chứng, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo D là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Phạm Hoàng D đã Tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,119 gam (Heroine) với lỗi cố ý đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy. Do vậy HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Hoàng D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là phù hợp.

Điều luật quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a...

c. Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 10/2017/HSST ngày 24-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam N, tỉnh Ph xử phạt Phạm Hoàng D 42 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới cần áp dụng tình tiết “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS tăng trách nhiệm hình sự khi lượng hình phạt tù.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, vì chất ma túy là chất kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng. Từ đó phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác như cướp giật, trộm cắp, lây truyền dịch bệnh HIV-AIDS là nguy hiểm cho xã hội nói chung và trên địa bàn huyện V, tỉnh H nói riêng. Do vậy HĐXX xét thấy cần thiết lên mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, theo khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo D có nhân thân xấu Bản án số 06/HSST ngày 10-02-2010 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà N xử phạt Phạm Hoàng D 36 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[6] Đối với bị cáo D không có công việc làm và thu nhập ổn định. HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, theo khoản 5 Điều 249 BLHS.

[7] Về vật chứng tịch thu tiêu hủy gồm:

[8] 0,114 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định có tổng của 0,119 gam ma túy), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, mặt trước ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có chữ ký của Bùi Trọng Th, Dương Tiến H và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và đã được niêm phong.

[9] 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

[10] (Theo như biên bản bàn giao ngày 08-10-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

[11] Theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[12] Về án phí: Buộc bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[13] Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[14] Đối với người đàn ông (*lái xe ôm*) đã mua hộ D 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền ma túy, D không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này. Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiếp tục điều tra, xác minh khi xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông (*lái xe ôm*) sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo D bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29-6-2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 0,114 gam ma túy (còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định có tổng của 0,119 gam ma túy), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, mặt trước ghi chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có chữ ký của

Bùi Trọng Th, Dương Tiến H và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và đã được niêm phong.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Theo như biên bản bàn giao ngày 08-10-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V)

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Hoàng D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27-10-2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lâm Anh Luyện